**ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU**

**Số TOR****-PA002763VNM-03**

*(Tuyển nhóm 02 Chuyên gia Xây dựng Báo cáo khảo sát* *nhu cầu của phụ nữ di cư thuộc hoạt động 1 của dự án “Tăng cường di cư an toàn cho phụ nữ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài”)*

**I. Thông tin chung**

**1. Giới thiệu bối cảnh Dự án**

Theo Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (MOLISA), năm 2019, khoảng 560.000 lao động Việt Nam làm việc theo hợp đồng đã có mặt tại hơn 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Trong số 152.530 lao động di cư được triển khai tại các thị trường lao động nước ngoài năm 2019, có 54.700 lao động là nữ (chiếm 36%). Các quốc gia đến chính của lao động di cư Việt Nam theo truyền thống là các nền kinh tế phát triển hơn ở Đông Á, bao gồm Đài Loan (Trung Quốc), Hàn Quốc, Malaysia và Nhật Bản. Tuy nhiên, trong những năm gần đây, các điểm đến ngày càng trở nên đa dạng, bao gồm một lượng đáng kể lao động di cư đang chuyển đến Trung Đông, Bắc Phi, Châu Âu và các nước có thu nhập trung bình ở Châu Á.

Di cư lao động quốc tế có khả năng đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của các quốc gia đến thông qua việc cung cấp lao động, kỹ năng và sáng kiến. Tuy nhiên, phụ nữ lao động di cư phải chịu nhiều hình thức phân biệt đối xử trên cơ sở giới và họ bị ảnh hưởng không cân đối bởi các hình thức bạo lực và quấy rối khác nhau trong suốt chu kỳ di cư. Lao động nữ di cư thường không được tiếp cận với thông tin đầy đủ và đáng tin cậy về các kênh di cư hợp pháp, điều kiện và điều kiện làm việc, do đó họ phải dựa vào thông tin của các cơ quan tuyển dụng để biết thông tin về cơ hội việc làm, điều kiện làm việc, tiền lương, thủ tục và các giấy tờ cần thiết, liên quan chi phí. Sự phụ thuộc này khiến họ dễ bị tổn thương đối với nạn mua bán người hơn và khiến họ có nhiều nguy cơ bị bạo lực về thể chất, tình cảm và tình dục. Phụ nữ có thể phải chịu các khoản phí mang tính trục lợi, khiến phụ nữ, những người thường có ít tài sản hơn nam giới phải chịu khó khăn lớn hơn về tài chính, khiến nhiều phụ nữ di cư lao động nước ngoài và gia đình lâm vào cảnh nợ nần trước khi đi làm việc ở nước ngoài. Vì nợ nần, họ không thể bỏ những công việc bóc lột, có điều kiện làm việc tồi tệ. Các bất cập gây cản trở thực hiện di cư hợp pháp cũng khiến phụ nữ phải di cư không theo kênh chính thức thông qua mạng lưới buôn lậu. Lao động nữ di cư không có giấy tờ đặc biệt dễ bị bóc lột và lạm dụng do tình trạng nhập cư không hợp lệ của họ, càng làm trầm trọng tình trạng bị cô lập cũng như nguy cơ bị bóc lột. Do lo sợ bị phân biệt đối xử về tình trạng di cư, bị đổ lỗi từ các nhà cung cấp dịch vụ, rào cản ngôn ngữ, kiến thức về quyền của họ còn hạn chế, lao động nữ di cư có khả năng gặp nhiều thách thức hơn trong việc tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ như chăm sóc sức khỏe, dịch vụ Bình đẳng và xã hội.

**2. Giới thiệu Dự án**

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Phụ nữ ở Việt Nam, trong đó một trong những đối tượng phụ nữ được ưu tiên hướng tới là phụ nữ di cư lao động. Trong giai đoạn 2019-2020, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã phối hợp với Tổ chức UNWOMEN để vận động lồng ghép các vấn đề giới/phụ nữ di cư vào việc sửa đổi Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Dự án Luật này đã được Quốc hội thông qua vào tháng 11 năm 2020.

Trong khuôn khổ Dự án “*Tăng cường di cư an toàn cho phụ nữ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài*”, Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UNWOMEN) hỗ trợ Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam một số hoạt động hướng tới mục tiêu tăng cường nhận thức cộng đồng và các chuẩn mực xã hội về di cư của phụ nữ, phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và mua bán người thông qua các can thiệp dựa vào cộng đồng.

Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với sự hỗ trợ của UN Women sẽ thực hiện các biện pháp can thiệp nhằm đạt được những mục tiêu sau:

***Đầu ra 1:*** Nhận thức và các chuẩn mực xã hội về di cư của phụ nữ, phòng chống bạo lực đối với phụ nữ và mua bán người được tăng cường thông qua các hoạt động can thiệp dựa vào cộng đồng.

***Đầu ra 2:*** Các nhà cung cấp dịch vụ hỗ trợ ban đầu/tiếp xúc ban đầu được tăng cường về kỹ năng làm việc phù hợp với nạn nhân bị bạo lực và mua bán người.

***Đầu ra 3:*** Tăng cường nhận thức về di cư an toàn và khả năng ứng phó cho nữ lao động di cư trong bối cảnh tác động của dịch COVID-19.

**3. Giới thiệu về khảo sát**

Từ tháng 01-04/2022, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã tổ chức các đoàn khảo sát nhằm nghiên cứu tình hình phụ nữ bị bạo lực và khả năng tiếp cận của phụ nữ lao động di cư với các dịch vụ hỗ trợ ở ba tỉnh (Lào Cai, Thanh Hóa, Nghệ An) thông qua bảng hỏi, phỏng vấn cá nhân và thảo luận nhóm đối với 180 người là phụ nữ di cư lao động nước ngoài (bao gồm Phụ nữ có ý định đi làm việc ở nước ngoài, phụ nữ chuẩn bị đi làm việc lần đầu ở nước ngoài, phụ nữ đi làm việc ở nước ngoài, phụ nữ xuất cảnh từ nước ngoài trở về) và đại diện cơ quan quản lý nhà nước về công tác quản lý người lao động VN đi làm việc ở nước ngoài, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ đưa người Việt Nam đi lao động tại nước ngoài. Kết quả khảo sát sẽ là đầu vào cho việc thiết kế các hoạt động và đào tạo dựa vào cộng đồng cho các nhà cung cấp dịch vụ tiếp xúc ban đầu ở địa phương cũng như để cung cấp thông tin cho việc vận động chính sách ở cấp trung ương.

**II. Mục tiêu và kết quả đầu ra**

**1. Mục tiêu**

Tuyển chọn nhóm 02 chuyên gia Xây dựng Báo cáo khảo sát nhu cầu của phụ nữ di cư thuộc hoạt động 1 của dự án “Tăng cường di cư an toàn cho phụ nữ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài”

**2. Kết quả đầu ra**

Nhóm chuyên gia có nhiệm vụ hoàn thành sản phẩm 03 báo cáo khảo sát tại 3 tỉnh (Thanh Hóa, Nghệ An, Lào Cai) và 01 báo cáo khảo sát tổng hợp của 3 tỉnh với các nội dung sau:

- Tóm tắt và giới thiệu tổng quan về tình trạng của phụ nữ di cư lao động nước ngoài bao gồm Phụ nữ có ý định đi làm việc ở nước ngoài, phụ nữ chuẩn bị đi làm việc lần đầu ở nước ngoài, phụ nữ đi làm việc ở nước ngoài, phụ nữ xuất cảnh từ nước ngoài trở về (bằng cách nắm bắt nhiều nhất có thể toàn bộ kích thước mẫu/số lượng phụ nữ di cư hồi hương qua khảo sát này)

- Tìm hiểu trải nghiệm sống, những khó khăn và nhu cầu của nhóm phụ nữ di cư lao động nước ngoài

- Đánh giá và phân tích thực trạng tiếp cận các dịch vụ của nhóm phụ nữ di cư lao động nước ngoài nhằm xác định các lỗ hổng trong việc cung cấp các dịch vụ hỗ trợ hiện hành giúp xây dựng các khuyến nghị cải thiện dịch vụ

- Đề xuất, khuyến nghị nội dung, thông tin, dịch vụ cần được cung cấp dành cho phụ nữ di cư tại địa phương/cộng đồngvề tình hình di cư lao động hợp lệ và không hợp lệ tại các địa phương, phân tích các vấn đề và nguy cơ liên quan, khả năng tiếp cận của phụ nữ đối với các dịch vụ hỗ trợ cho quá trình di cư của họ (trước khi khởi hành, di cư và trở về)

**III. Phạm vi công việc**

***1. Chuyên gia (trưởng nhóm)***

Nhiệm vụ chính:

 - Nhập liệu vào phần mềm nhập liệu;

- Phân tích dữ liệu và cung cấp đầu vào để xác định tìm kiếm chính trong báo cáo

- Xây dựng đề cương và dự thảo báo cáo khảo sát tại địa phương và báo cáo khảo sát tổng hợp

- Hoàn thiện các báo cáo khảo sát

- Chịu trách nhiệm về chất lượng và đảm bảo thời hạn hoàn thành sản phẩm

- Chịu trách nhiệm nộp sản phẩm cho Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (Dự án *“Tăng cường di cư an toàn cho phụ nữ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài”)* theo yêu cầu để góp ý, thoàn thiện.

- Chủ động trao đổi, tham vấn ý kiến với Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và UNWOMEN để tham vấn ý kiến kịp thời cho sản phẩm đầu ra.

- Chuyên gia có thể đề xuất thay đổi những nội dung công việc cho phù hợp và hiệu quả, tuy nhiên, các thay đổi cần được thảo luận với Ban quản lý dự án của Hội và UNWOMEN trước khi triển khai

***IV. Kế hoạch thực hiện***

- Để thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, chuyên gia trong nước được lựa chọn phải thực hiện các nhiệm vụ theo tiến độ thời gian như sau (thời gian dự kiến áp dụng đối với 01 chuyên gia):

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Nhiệm vụ chính** | **Thời gian dự kiến (ngày)** |
| 1 | Ký Hợp đồng |  |
| 2 | Xây dựng Báo cáo khảo sát tại địa phương | 2 |
| 3 | Xây dựng Báo cáo khảo sát tổng hợp | 3 |
|  | **Tổng cộng** | **5** |

- Địa điểm làm việc: Tại Hà Nội

- Tài liệu được gửi cho Ban Quản lý Dự án trước ngày 15/08/2022

**V. Thù lao và thanh toán**

- Thù lao của chuyên gia sẽ được chi trả theo định mức của Dự án. Các điều khoản sẽ được thảo luận, ký kết hợp đồng giữa Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam và chuyên gia trước khi thực hiện.

- Thù lao chuyên gia trong khuôn khổ của Hợp đồng được chi trả trực tiếp bằng hình thức chuyển khoản một lần 100 % giá trị hợp đồng (đã trừ thuế TNCN) qua tài khoản cá nhân của chuyên gia sau khi nhận được Giấy biên nhận, thanh lý hợp đồng và tài liệu biên soạn bằng tiếng Việt.

**VI. Yêu cầu năng lực đối với chuyên gia**

- Có bằng Đại học trở lên trong các lĩnh vực nghiên cứu, luật, giới, công tác xã hội hoặc các lĩnh vực liên quan.

- Có ít nhất 4 đến 6 năm kinh nghiệm chuyên môn trong việc thúc đẩy bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ

- Có 5 năm kinh nghiệm về phương pháp nghiên cứu và thực hiện và viết báo cáo

- Có kinh nghiệm làm việc về các vấn đề di cư lao động, đặc biệt là di cư lao động của phụ nữ; có kiến thức và hiểu biết tốt về xu hướng di cư và thay đổi của Việt Nam trên quan điểm về giới

- Thành thạo Tiếng Anh (bao gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết)

- Có Giấy cho phép tham gia hoạt động dự án của người sử dụng lao động (có đóng dấu xác nhận của cơ quan) - trừ ứng viên đã nghỉ chế độ theo pháp luật lao động

**VII. Thông tin liên hệ**

Các ứng viên quan tâm vui lòng gửi hồ sơ (bao gồm Sơ yếu lý lịch, Đơn tham gia, Đề xuất tài chính, Giấy cho phép tham gia hoạt động dự án của người sử dụng lao động (có đóng dấu xác nhận của cơ quan) - trừ ứng viên đã nghỉ chế độ theo pháp luật lao động), thời gian trước 17h00 ngày 03/8/2022 tới địa chỉBan Chính sách - Luật pháp, Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (Dự án *“Tăng cường di cư an toàn cho phụ nữ Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài”),* số 68 Nguyễn Chí Thanh, Đống Đa, Hà Nội hoặc địa chỉ email*tieuphuongthuy118@gmail.com**.*

Trân trọng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN** |